TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày: 28 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quỳnh;
Bà Xã Thị Cẩm Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc H**. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28/3/1993

Quê quán: huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Xóm M, xã NK, thành phố V, tỉnh Nghệ An.;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu A và bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Phan Hải Y và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/08/2023 đến ngày 18/08/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh; địa chỉ: Xóm 13, xã NK, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Thành C – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị và ông Mạnh Xuân H1 – Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Quang Đ – Chức danh: Phó trưởng phòng kinh doanh vận tải; sinh năm 1989; nơi cư trú: Khối TP, phường LM, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Chị Vi Thị N; sinh năm 1988; trú tại: Bản T, xã NC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 08/8/2023, Lê Ngọc H điều khiển xe ô tô BKS: 37C-134.46 kéo theo rơ moóc BKS: 37R-006.22 xuất cảnh qua cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn để chở dầu sang Lào. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Hùng đến đổ dầu tại cửa hàng xăng dầu Petrolimex, địa chỉ tại Phôn Xa Vẳn, tỉnh Xiêng Khoảng, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sau đó Lê Ngọc H dừng xe ăn cơm tối tại một cửa hàng thì gặp một người đàn ông không quen biết, Lê Ngọc H đã nhờ người đàn ông này đi mua hộ pháo để đem về sử dụng thì người này đồng ý. Một lúc sau, người đàn ông quay lại đưa cho Lê Ngọc H 24 (hai mươi tư) quả pháo có đường kính 05cm (năm centimet), dài 80cm (tám mươi centimet), Lê Ngọc H đưa lại cho người này số tiền 4.000.000 kíp Lào, Lê Ngọc H cất giấu số pháo dưới đệm nằm trên cabin xe.

Đến ngày 09/8/2023, Hùng điều khiển xe ô tô quay về Việt Nam, đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày khi về đến khu vực Cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn (thuộc bản Tiền Tiêu, xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An) thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn phát hiện thu giữ 24 (hai mươi tư) khối trụ tròn, mỗi khối có kích thước đồng đều nhau được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, mỗi khối có đường kính 05cm (năm centimet), dài 80cm (tám mươi centimet) (nghi là phái nổ) và 01 xe ô tô BKS: 37C-134.46 kéo theo rơ moóc BKS: 37R-006.22.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/8/2023 đã xác định: 24 (hai mươi tư) khối hình trụ tròn (nghi là pháo nổ) mỗi khối có kích thước đồng đều nhau được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, mỗi khối có đường kính 05cm (năm centimet) dài 80cm (tám mươi centimet) có tổng khối lượng là 24kg (hai mươi tư kilogam).

Tại kết luận giám định số 208/KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: "Mẫu vật thu giữ của Lê Ngọc H gửi giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ".

Cáo trạng số 78/CT-VKS-KS ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lê Ngọc H về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H phạm tội "Tàng trữ

hàng cấm", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Ngọc H mức phạt tiền là hình phạt chính từ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) đến 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng); Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và quyết định nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc H đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức xử phạt nhẹ nhất để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến nhưng đã có đủ lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 09/8/2023, tại khu vực Cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn (thuộc bản Tiền Tiêu, xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An) bị cáo Lê Ngọc H bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 24kg (hai mươi tư kilogam) pháo nổ nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với một số hàng hóa cấm nói chung và hàng hóa cấm là pháo nổ nói riêng. Làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn do đó cần xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bố của bị cáo (ông Lê Hữu A) đã từng tham gia chiến đấu trong quân đội và được Chủ tịch nước tặng "Huân chương chiến sỹ vẻ vang" nên Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành tốt sự triệu tập của các cơ quan tố tụng, bị cáo có công việc và thu nhập ổn định và cũng là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng chấp hành hình phạt bằng hình phạt chính là phạt tiền, nên cần phạt bị cáo mức phạt tiền phù hợp để bị cáo nhận ra lỗi lầm của bản thân đã gây ra cũng đủ để răn đe và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ sức răn đe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 thùng cattong, được dán kín các miệng hộp, trên miệng hộp có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của đối tượng Lê Ngọc H, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bên trong có: 21 (hai mươi mốt) khối hình trụ (pháo nổ), mỗi khối có kích thước đồng đều nhau, được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, mỗi khối có đường kính 05cm, dài 80 cm có tổng khối lượng là 21kg (hai mươi mốt kilogam) và vỏ bao bì niêm phong ban đầu hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Kỳ Sơn. Đây là vật chứng cấm lưu hành, tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 37C – 134.46 và Rơ moóc BKS: 37R - 006.22 mà Lê Ngọc H cất dấu pháo, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên

thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh, địa chỉ: xóm 13, xã NK, thành phố V, tỉnh Nghệ An, quá trình Lê Ngọc H cất giấu pháo trên xe phía Công ty không biết nên ngày 28/8/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Quang Đ (người được Công ty ủy quyền), nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Lê Ngọc H cơ quan điều tra chưa xác định được lý lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[10] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt tiền bị cáo Lê Ngọc H 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) về tội "Tàng trữ hàng cấm".

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao Công an huyện Kỳ Sơn tiêu hủy vật chứng gồm: 01 thùng cattong, được dán kín các miệng hộp, trên miệng hộp có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của đối tượng Lê Ngọc H, đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bên trong có: 21 (hai mươi mốt) khối hình trụ (pháo nổ), mỗi khối có kích thước đồng đều nhau, được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, mỗi khối có đường kính 05cm, dài 80 cm có tổng khối lượng là 21kg (hai mươi mốt kilogam) và vỏ bao bì niêm phong ban đầu hiện. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Kỳ Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án có phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Chi cục THA dân sự huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc